

Số: 417/KH-UBND

Đắk Nông, ngày 10 tháng 6 năm 2021

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**  
**VỀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN, SỨC KHỎE TÌNH DỤC CHO VỊ THÀNH NIÊN VÀ**  
**THANH NIÊN TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

**Phần I**  
**THỰC TRẠNG CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN,**  
**SỨC KHỎE TÌNH DỤC CHO VỊ THÀNH NIÊN, THANH NIÊN**

**1. Thực trạng sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục của vị thành niên, thanh niên tại tỉnh Đắk Nông và một số kết quả hoạt động công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên từ năm 2016 - 2020**

Trong những năm gần đây, được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương nên công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản nói chung và công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản (SKSS), sức khỏe tình dục (SKTD) trong vị thành niên, thanh niên nói riêng trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Với sự chỉ đạo và đầu tư kinh phí của UBND tỉnh, các cấp; các ngành, các đoàn thể trên địa bàn đã có sự phối hợp trong công tác truyền thông, giáo dục, tư vấn về chăm sóc SKSS cho Nhân dân nói chung và vị thành niên và thanh niên nói riêng.

Theo số liệu báo cáo đến tháng 12/2020, tổng số vị thành niên, thanh niên từ độ tuổi 10 - 24 tuổi: 165.785 người, trong đó nam: 83.767 người, nữ: 82.018 người. Tổng số vị thành niên ở độ tuổi từ 10 – 19: 101.984 người, trong đó nam: 52.597 người, nữ: 49.387 người. Trong những năm qua, hoạt động chương trình chăm sóc SKSS vị thành niên, thanh niên đã thành lập được 16 góc thân thiện chăm sóc SKSS cho vị thành niên trong khuôn viên các trường học trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, vận động cho 35.680 vị thành niên, thanh niên tại các trường THPT, THCS và cộng đồng hiểu biết và biết cách sử dụng các biện pháp tránh thai, cung cấp nhiều tài liệu tuyên truyền về làm mẹ an toàn, sinh an toàn, hướng dẫn uống thuốc tránh thai, thuốc cấy thai và phòng, chống các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục... Tại tuyến tỉnh và tuyến huyện phối hợp với huyện đoàn, thành đoàn tổ chức được 10 hội thảo, hội nghị phổ biến các kiến thức liên quan đến công tác chăm sóc SKSS vị thành niên, thanh niên. Tổ chức 133 lớp tập

huấn cho cán bộ y tế, cán bộ đoàn, chuyên trách SKSS, cán bộ làm công tác báo cáo về kỹ năng tư vấn, sinh hoạt, tiếp xúc đối với độ tuổi vị thành niên, thanh niên,... từ đó kết quả đó đã tạo được chuyển biến về nhận thức trong xã hội, đặc biệt là trong giới trẻ, ý thức được bản thân mỗi người phải biết “tự bảo vệ”, qua đó đã điều chỉnh hành vi trong chăm sóc SKSS, SKTD của cá nhân, góp phần nâng cao sức khỏe cho người dân nói chung và cho vị thành niên, thanh niên nói riêng.

Tuy nhiên, hiện nay tình trạng mang thai, đẻ sớm ở một số địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống vẫn còn cao, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống vật chất, tinh thần và là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến nghèo đói, suy dinh dưỡng cao, tạo gánh nặng cho xã hội. Số lượng vị thành niên, thanh niên trực tiếp đến các cơ sở y tế tư vấn về chăm sóc SKSS, SKTD còn ít, đặc biệt là thanh niên vùng sâu, vùng xa. Thông tin cung cấp về SKSS, SKTD trong thanh niên chưa sâu, còn hạn chế, vì vậy, hiệu quả tác động để thay đổi hành vi về SKSS, SKTD chưa cao. Một bộ phận không nhỏ cán bộ y tế tại các cơ sở cung cấp dịch vụ SKSS cho vị thành niên, thanh niên thiếu kỹ năng chuyên môn, thiếu hiểu biết về tâm lý lứa tuổi, thiếu cảm thông, không tạo được độ tin cậy cho vị thành niên, thanh niên, do vậy chưa cung cấp được các dịch vụ hữu ích và thân thiện, còn tạo ra rào cản đối với vị thành niên, thanh niên. Có thai ngoài ý muốn, sinh đẻ sớm và phá thai trong độ tuổi vị thành niên đang có chiều hướng gia tăng và là vấn đề đáng lo ngại.

Theo số liệu của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh:

- Tỷ lệ mang thai vị thành niên năm 2016: 3,6%, năm 2017: 4,2%, năm 2018: 4,6%, năm 2019: 6,8%, năm 2020: 5,8%.

- Tỷ lệ phụ nữ đẻ trong độ tuổi vị thành niên năm 2016: 3,6%, năm 2017: 3,4%, năm 2018: 4,8%, năm 2019: 7%, năm 2020: 7%.

-Số đôi tượng vị thành niên phá thai toàn tỉnh năm 2016: 2 ca, năm 2017: 0 ca, năm 2018: 23 ca, năm 2019: 23 ca, năm 2020: 10 ca. Đây là con số thấp hơn nhiều so với thực tế vì chưa quản lý được tình hình phá thai tại các cơ sở y tế tư nhân. Mặt khác, quy định thực hiện dịch vụ theo của hướng dẫn theo hướng dẫn quốc gia về chăm sóc SKSS nên chỉ số này rất khó thu thập được.

Bên cạnh đó, hệ thống y tế trong tỉnh chưa có các cơ sở cung cấp dịch vụ thân thiện dành riêng cho vị thành niên và thanh niên. Đối với đội ngũ y tế kiêm nhiệm nhiều việc chuyên môn nên thời gian dành cho công tác chăm sóc SKSS vị thành niên, thanh niên còn nhiều hạn chế. Kinh phí ngày càng cắt giảm ảnh hưởng rất nhiều đến các hoạt động chăm sóc SKSS cho vị thành niên và thanh niên.

## **2. Một số nguyên nhân chính ảnh hưởng đến công tác chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên và thanh niên tại tỉnh Đắk Nông**

### **2.1. Chủ trương, chính sách, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật**

- Nội dung các chính sách về SKSS, SKTD cho vị thành niên và thanh niên đã được đề cập đến. Tuy nhiên chưa có quy định giáo dục SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên là yêu cầu bắt buộc cần phải triển khai đồng bộ trong nhà trường hoặc các khu công nghiệp để công tác SKSS, SKTD đến gần đối tượng hơn.

- Chưa có chương trình riêng biệt, đặc thù cung cấp biện pháp tránh thai cho thanh niên.

- Chưa có hướng dẫn cung cấp dịch vụ cho nhóm vị thành niên, thanh niên đặc thù như nhóm dân tộc thiểu số, khuyết tật...

- Một số ban ngành, đoàn thể nhận thức chưa đầy đủ tầm quan trọng của công tác chăm sóc SKSS, SKTD trong vị thành niên, thanh niên, chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đến công tác này.

### **2.2. Tài chính**

- Hiện nay, nguồn ngân sách dành riêng cho chương trình chăm sóc SKSS vị thành niên, thanh niên ít, ngày càng cắt giảm không đủ để tổ chức cho các hoạt động chăm sóc SKSS vị thành niên, thanh niên.

### **2.3. Cung cấp dịch vụ**

Hoạt động truyền thông nội dung chăm sóc SKSS, SKTD tại các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông đã được triển khai rộng rãi. Tuy nhiên, kinh phí hoạt động còn hạn chế nên mỗi huyện, thành phố chỉ triển khai được một số trường theo từng năm. Các chương trình giáo dục chăm sóc SKSS, SKTD trong nhà trường đang được thực hiện nhưng không nằm trong nội dung giám sát mà chỉ phụ thuộc vào sự tự nguyện của từng trường. Các hoạt động truyền thông cung cấp thông tin ngoài cộng đồng còn ít, tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa thực hiện được.

Dịch vụ thân thiện với vị thành niên, thanh niên là cách tiếp cận hiệu quả, đã được hướng dẫn thực hiện trong triển khai các dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên từ tỉnh đến cơ sở. Tuy nhiên, để xây dựng được dịch vụ thân thiện với vị thành niên, thanh niên theo đúng hướng dẫn Quốc gia về dịch vụ chăm sóc SKSS rất khó khăn về cơ sở vật chất, nhân lực, kinh phí, vị trí tổ chức, thời gian hoạt động... Vì vậy, việc cung cấp các dịch vụ SKSS cho vị thành niên, thanh niên chỉ thực hiện lồng ghép với hoạt động chăm sóc SKSS hiện có tại đơn vị các tuyến.

### **2.4. Về văn hóa – xã hội**

Vấn đề văn hóa – xã hội đang là thách thức lớn trong cung cấp và sử dụng dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên. Định kiến của

cha, mẹ, giáo viên, nhân viên y tế và cộng đồng ảnh hưởng rất nhiều đến tư tưởng và quan niệm, gây cản trở không nhỏ đến việc tiếp cận, sử dụng dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD của vị thành niên, thanh niên.

## **Phần II**

### **KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

#### **VỀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN, SỨC KHỎE TÌNH DỤC CHO VỊ THÀNH NIÊN VÀ THANH NIÊN, GIAI ĐOẠN 2021 – 2025**

#### **I. Cơ sở xây dựng Kế hoạch hành động về chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2021 -2025**

- Căn cứ Luật Trẻ em năm 2016;
- Luật Thanh niên năm 2020;
- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;
- Căn cứ Quyết định số 2010/QĐ-BYT ngày 07/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch tổng thể quốc gia về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ vị thành niên và thanh niên Việt Nam giai đoạn 2006 -2010, định hướng đến 2020;
- Căn cứ Quyết định số 4617/QĐ-BYT ngày 16/11/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Hướng dẫn cung cấp dịch vụ sức khỏe thân thiện với vị thành niên/thanh niên;
- Căn cứ Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt tài liệu “Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc SKSS”;
- Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 về việc phê duyệt chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030 do Thủ tướng Chính phủ ban hành;
- Quyết định 3781/QĐ-BYT ngày 28/8/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Kế hoạch hành động quốc gia về Chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, Thanh niên” giai đoạn 2020 – 2025.

#### **II. Một số định hướng hoạt động giai đoạn 2021 – 2025**

- Truyền thông nâng cao nhận thức của các ban, ngành, đoàn thể và nâng cao sự hiểu biết của cộng đồng, bao gồm: vị thành niên, thanh niên, thầy cô giáo, cán bộ đoàn, phụ huynh, cán bộ y tế các tuyến về cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS cho vị thành niên và thanh niên.
- Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế, cán bộ đoàn, thầy cô giáo về công tác chăm sóc SKSS vị thành niên, thanh niên.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông trực tiếp đến các đối tượng thông qua sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt theo chủ đề tại các trường Trung học phổ thông, trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh và tại một số khu công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tổ chức các hội thi tuyên truyền công tác chăm sóc SKSS, SKTD cấp huyện, tỉnh tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện và hội thi toàn tỉnh.

- Tiếp tục củng cố hệ thống thông tin về chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên nâng cao chất lượng thu thập số liệu báo cáo và sử dụng thông tin dữ liệu một cách tin cậy hơn.

### **III. Kế hoạch hành động về chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2021 - 2025**

**1. Mục tiêu chung:** Cải thiện tình trạng SKSS, SKTD của vị thành niên, thanh niên; góp phần đưa vị thành niên, thanh niên trở thành một lực lượng lao động khỏe mạnh, phát huy hết tiềm năng để đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước, hướng tới đạt được các mục tiêu phát triển bền vững

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Mục tiêu 1: Truyền thông vận động các ban, ngành, đoàn thể trong việc phối hợp hoạt động nhằm tạo môi trường thuận lợi cho công tác về chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên.

Chi tiêu:

- Các chủ trương, chính sách, hướng dẫn liên quan đến công tác chăm sóc SKSS, SKTD của vị thành niên, thanh niên được phổ biến đến các Ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Kế hoạch hành động về công tác chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên cấp tỉnh, huyện được xây dựng.

- Thực hiện 01 đề tài nghiên cứu cấp tỉnh về kiến thức, thái độ, hành vi về chăm sóc SKSS, SKTD của lứa tuổi vị thành niên, thanh niên tỉnh Đắk Nông.

2.2. Mục tiêu: Tiếp tục nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về chăm sóc SKSS, SKTD của vị thành niên, thanh niên và các đối tượng liên quan (cha mẹ, thầy cô, cán bộ đoàn thanh niên..) thông qua các hoạt động tập huấn nâng cao năng lực, truyền thông, giáo dục và tư vấn phù hợp với đặc thù các đối tượng trong trường học, khu công nghiệp và một số đối tượng thiệt thòi.

Chi tiêu:

- Ít nhất 80% vị thành niên, thanh niên có hiểu biết về những nội dung cơ bản trong chăm sóc SKSS, SKTD như: tình dục an toàn, các biện pháp tránh

thai, hậu quả của mang thai ngoài ý muốn và phá thai không an toàn, phòng chống các bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản và lây truyền qua đường tình dục .

- Ít nhất 80% các thầy cô giáo, cán bộ đoàn được tập huấn cung cấp thông tin về chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên.

- Ít nhất 80% thanh niên trẻ là người lao động trong các khu công nghiệp có hiểu biết về các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến công tác chăm sóc SKSS, SKTD (như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong chăm sóc thai sản, biện pháp tránh thai, thông tin về các cơ sở cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD...).

- Ít nhất 80% vị thành niên, thanh niên được cung cấp địa chỉ và biết các cơ sở cung cấp dịch vụ có chất lượng về chăm sóc SKSS, SKTD.

- Ít nhất 50% thanh niên lứa tuổi 15 -24 có hành vi tình dục an toàn

2.3. Mục tiêu 3: Tăng cường tiếp cận và nâng cao dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD thân thiện cho vị thành niên, thanh niên.

Chi tiêu:

- 90% cơ sở chăm sóc SKSS tại tất cả các tuyến thực hiện thông tin, giáo dục, truyền thông, tư vấn về SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên.

- 90% cơ sở chăm sóc SKSS các tuyến có cán bộ được đào tạo về cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD thân thiện cho vị thành niên, thanh niên.

- 50% Cơ sở chăm sóc SKSS tuyến tỉnh cung cấp thông tin, tư vấn SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên; tư vấn và khám sức khỏe trước khi mang thai cho vị thành niên, thanh niên.

- 80% nhu cầu về các biện pháp tránh thai hiện đại ở phụ nữ độ tuổi 15 - 24 được đáp ứng.

- Tỷ lệ mang thai ở vị thành niên/tổng số phụ nữ mang thai trong năm báo cáo giảm từ 5,8% xuống còn 5%.

- Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 12,4 ca sinh/1000 phụ nữ độ tuổi vị thành niên xuống còn 7,4 ca sinh/1000 phụ nữ độ tuổi vị thành niên.

- Tỷ lệ phá thai ở vị thành niên/tổng số phụ nữ phá thai trong năm báo cáo giảm từ 2,6% xuống còn 2%.

### 3. Đối tượng can thiệp

- Các Ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Vị thành niên, thanh niên trong độ tuổi 10 – 24 tuổi, trong đó bao gồm các nhóm đối tượng ưu tiên sau: nhóm vị thành niên trong độ tuổi từ 10 đến 14; nhóm vị thành niên, thanh niên chưa kết hôn; nhóm vị thành niên, thanh niên khuyết tật; nhóm vị thành niên, thanh niên di cư; nhóm vị thành niên, thanh niên

là người dân tộc thiểu số; nhóm thanh niên kể cả người trẻ dưới 30 tuổi lao động tại các khu công nghiệp.

- Nhân viên y tế tại các cơ sở chăm sóc SKSS.
- Cha mẹ, thầy cô giáo, cán bộ Đoàn thanh niên.

#### **4 . Các giải pháp và hoạt động**

4.1. Nhóm giải pháp tăng cường truyền thông vận động chính sách và truyền thông thay đổi hành vi

*Các hoạt động về truyền thông vận động chính sách:*

- Các nội dung truyền thông vận động về tầm quan trọng SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên được cập nhật và phổ biến đến các ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Huy động các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan truyền thông đại chúng tham gia vào vận động chính sách, nguồn lực và tạo môi trường xã hội thuận lợi cho công tác chăm sóc SKSS, SKTD của vị thành niên, thanh niên.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, cập nhật và triển khai Chương trình giáo dục SKSS, SKTD toàn diện cho học sinh trung học phổ thông, trung học cơ sở, sinh viên cao đẳng ở một số trường trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan/phương tiện thông tin đại chúng để cải tiến phương pháp, nội dung truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên.

*Các hoạt động về truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức/thái độ, thay đổi hành vi:*

- Tăng cường các hoạt động thông tin - giáo dục - truyền thông trong nhà trường và cộng đồng về: Kiến thức về chăm sóc SKSS, SKTD của vị thành niên, thanh niên, đặc biệt là kiến thức và thực hành đúng về tình dục an toàn, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục; tính sẵn có và địa chỉ các cơ sở cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên.

- Cung cấp các tài liệu truyền thông, giáo dục về SKSS, SKTD toàn diện cho cán bộ y tế và cộng đồng, chú trọng các nhóm đối tượng ưu tiên.

- Đào tạo kỹ năng tư vấn và truyền thông trực tiếp cho đội ngũ người cung cấp dịch vụ ở các tuyến và truyền thông viên tại cộng đồng. Kết hợp giữa truyền thông tại cộng đồng và truyền thông tại các cơ sở cung cấp dịch vụ.

4.2. Nhóm giải pháp tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý, hoàn thiện cơ chế chính sách có liên quan đến chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên

- Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học sử dụng bằng chứng trong việc xây dựng, đề xuất can thiệp phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tăng cường đào tạo năng lực cho mạng lưới chăm sóc SKSS về lập kế hoạch, triển khai thực hiện, theo dõi, giám sát và đánh giá công tác chăm sóc SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên tại các tuyến.

- Tổ chức hội thảo chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và phối hợp hành động giữa các ngành, các tổ chức liên quan trong việc triển khai các hoạt động về chăm sóc SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên.

4.3. Nhóm giải pháp đảm bảo tài chính nhằm tăng khả năng tiếp cận và chất lượng dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên: Đầu tư từ ngân sách nhà nước bao gồm cả kinh phí trung ương và địa phương, vận động các tổ chức, các nhà tài trợ cho công tác chăm sóc SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên.

4.4. Nhóm giải pháp đảm bảo nguồn nhân lực chuyên ngành và nâng cao năng lực chuyên môn SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên cho y tế các tuyến

- Cập nhật tài liệu đào tạo chăm sóc SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên có lồng ghép các nội dung về giới, bạo lực giới và phòng chống bạo lực giới, hướng đến cung cấp dịch vụ thân thiện của Bộ Y tế xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với tình hình địa phương.

- Tổ chức đào tạo liên tục nhằm nâng cao năng lực cho nhân viên y tế đang làm công tác chăm sóc SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên.

- Tổ chức đào tạo tại chỗ, đào tạo theo nhu cầu về nội dung chăm sóc SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên.

4.5. Nhóm giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc thiết yếu, khoa học, công nghệ: Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ chăm sóc SKSS, SKTD hướng tới dịch vụ thân thiện có chất lượng cho vị thành niên, thanh niên tại tất cả các tuyến.

4.6. Nhóm giải pháp nhằm nâng cao tính sẵn có và chất lượng dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên

- Cập nhật kịp thời các tài liệu, hướng dẫn chuyên môn như Hướng dẫn cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD thân thiện với vị thành niên, thanh niên; lưu ý tới các nhóm đối tượng ưu tiên

- Đẩy mạnh sự tham gia của vị thành niên, thanh niên trong xây dựng, triển khai, theo dõi - giám sát - đánh giá các mô hình điểm về cung cấp thông tin và dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên.

- Mở rộng áp dụng các cách tiếp cận mới trong cung cấp thông tin và dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên thông qua các hoạt



động tại cộng đồng nhằm tăng cường tiếp cận thông tin và sử dụng dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD ở vị thành niên, thanh niên; nâng cao chất lượng dịch vụ và cải thiện sự hài lòng của người sử dụng dịch vụ.

4.7. Nhóm giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và cải thiện chất lượng báo cáo thống kê y tế: Đào tạo cho đội ngũ làm công tác thống kê, báo cáo nhằm nâng cao chất lượng báo cáo. Cải thiện quy trình quản lý thông tin về SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên (bao gồm: thu thập, phân tích, lưu trữ thông tin) trên nền tảng hệ thống thống kê báo cáo và cơ sở dữ liệu về SKSS sinh sản hiện có.

## **5. Kết quả và đầu ra mong đợi**

### **5.1. Kết quả mong đợi 1**

*Các hoạt động vận động chính sách, truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi được triển khai có hiệu quả*

*Đầu ra 1:* Tổ chức được 1 - 2 đợt truyền thông vận động/năm về tầm quan trọng và sự cần thiết của chương trình chăm sóc SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên cho các ban ngành, đoàn thể có liên quan.

*Đầu ra 2:* Các đoàn thể, tổ chức, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia vào cuộc vận động chính sách, nguồn lực và môi trường xã hội thuận lợi cho chăm sóc SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên.

*Đầu ra 3:* Các tài liệu truyền thông (tờ rơi, áp phích, tranh lật, tranh ảnh...) được cung cấp tới các đối tượng vị thành niên, thanh niên, phụ huynh, thầy cô giáo, cán bộ y tế.

*Đầu ra 4:* Tổ chức 02 hội thi cấp tỉnh về kiến thức về chăm sóc SKSS vị thành niên, thanh niên.

*Đầu ra 5:* 70% các trường cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh được tổ chức các buổi sinh hoạt theo chủ đề, sinh hoạt ngoại khóa các kiến thức về chăm sóc SKSS, SKTD 2 lần/5 năm.

*Đầu ra 6:* 100% các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh được truyền thông trực tiếp các kiến thức chăm sóc SKSS, SKTD cho thanh niên trẻ 1 lần/năm.

### **5.2. Kết quả mong đợi 2**

*Năng lực và hiệu quả quản lý, hoàn thiện cơ chế chính sách có liên quan đến chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên.*

*Đầu ra 1.* Kế hoạch hành động cấp tỉnh, huyện, thành phố về chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên được xây dựng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*Đầu ra 2* . Các văn bản quy phạm pháp luật, các hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên được tổ chức triển khai.

*Đầu ra 3*. Tổ chức các hội thảo chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và phối hợp hành động triển khai các mô hình can thiệp hiệu quả.

*Đầu ra 4*: Hoàn thành 01 đề tài nghiên cứu kiến thức, thái độ, hành vi về chăm sóc SKSS, SKTD của lứa tuổi vị thành niên, thanh niên tỉnh Đắk Nông.

5.3. Kết quả mong đợi 3: Tài chính cho chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên

Đảm bảo ngân sách để triển khai Kế hoạch hành động về chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên của địa phương giai đoạn 2021-2025 (ngân sách nhà nước, ngân sách vận động từ các tổ chức, các nguồn hợp pháp khác).

5.4. Kết quả mong đợi 4: Đảm bảo nguồn nhân lực chuyên ngành và nâng cao năng lực chuyên môn SKSS, SKTD của vị thành niên, thanh niên cho y tế các tuyến.

*Đầu ra 1*: 100% nhân viên y tế đang làm công tác chăm sóc SKSS, SKTD đối với vị thành niên, thanh niên các tuyến được tổ chức đào tạo 3 lần/5 năm

*Đầu ra 2*: Các thầy cô, cán bộ đoàn thanh niên được tập huấn các kỹ năng, kiến thức SKSS, SKTD ở lứa tuổi vị thành niên 2 lần/5 năm.

5.5. Kết quả mong đợi 5

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, khoa học và công nghệ được nâng cấp, trang bị đủ để triển khai chương trình chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên.

*Đầu ra 1*. Các cơ sở y tế từ tuyến tỉnh huyện được đầu tư, nâng cấp để tổ chức khám riêng hoặc lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD thân thiện với vị thành niên, thanh niên.

*Đầu ra 2*: Trang bị tài liệu truyền thông đầy đủ, trang thiết bị phục vụ chăm sóc SKSS, SKTD hướng tới dịch vụ thân thiện có chất lượng cho vị thành niên, thanh niên tại tất cả các tuyến

5.6. Kết quả mong đợi 6: Nâng cao tính sẵn có và chất lượng dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên.

*Đầu ra 1*. Cập nhật kịp thời các hướng dẫn chuyên môn về cung cấp thông tin và dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD thân thiện với vị thành niên, thanh niên, lưu ý các nhóm đối tượng ưu tiên.

*Đầu ra 2*. Số lượt vị thành niên, thanh niên tiếp cận được các dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD thân thiện, đặc biệt là các nhóm đối tượng ưu tiên.

5.7. Kết quả mong đợi 7: Ứng dụng công nghệ thông tin và cải thiện chất lượng báo cáo thống kê y tế.

*Đầu ra 1:* Đào tạo đội ngũ làm công tác thống kê, báo cáo nhằm nâng cao chất lượng báo cáo. Cải thiện quy trình quản lý thông tin về SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên (bao gồm: thu thập, phân tích, lưu trữ thông tin) trên nền tảng hệ thống thống kê báo cáo và cơ sở dữ liệu về SKSS được đào tạo 3 lần/5 năm.

*Đầu ra 2.* Hoạt động theo dõi và giám sát được tăng cường, bao gồm cả giám sát lồng ghép và hỗ trợ sau đào tạo trong triển khai mở rộng.

## **6. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn:

- Nguồn kinh phí Trung ương cấp.
- Nguồn ngân sách địa phương.
- Nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Hàng năm, căn cứ vào nội dung các Kế hoạch, Sở Y tế và các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch – Đầu tư tổng hợp, thẩm định báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định Luật Ngân sách Nhà nước.

## **Phần III**

### **QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Quản lý, điều hành, phân công nhiệm vụ**

##### **1.1. Sở Y tế**

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, hướng dẫn, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2021 - 2025. Bố trí nguồn lực, chỉ đạo thực hiện và triển khai lồng ghép vào các chương trình hiện có tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch hành động về công tác chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên của ngành Y tế, chỉ đạo, đôn đốc, triển khai, giám sát hoạt động chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên tại các huyện, thành phố.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện hoạt động truyền thông về chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên trong nhà trường và cộng đồng.

- Ban hành văn bản chỉ đạo các cơ sở y tế tăng cường cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên hàng năm.

- Theo dõi, giám sát, tổng hợp đánh giá và báo cáo kết quả hoạt động chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên hàng năm về UBND tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

### 1.2. Sở Tài chính

Căn cứ các quy định hiện hành về chế độ, định mức chi cho nhiệm vụ chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên, Sở Tài chính sẽ tham mưu Ủy ban nhân tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

### 1.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn khác để thực hiện các hoạt động chăm sóc SKSS, SKTD vị thành niên, thanh niên.

### 1.4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Y tế thực hiện giáo dục SKSS cho vị thành niên, thanh niên trong trường học, bồi dưỡng cho giáo viên kiến thức, kỹ năng tổ chức các hoạt động về giáo dục giới tính, SKSS cho vị thành niên, thanh niên;

- Chỉ đạo xây dựng “Góc tư vấn thân thiện”, tủ sách tại các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông.

### 1.5. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và các tổ chức xã hội khác

- Phối hợp với Sở Y tế đưa nội dung chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên vào kế hoạch, chương trình hoạt động của đơn vị, phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, tập huấn các đối tượng liên quan đến công tác chăm sóc SKSS vị thành niên, thanh niên.

### 1.6. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, thể thao và Truyền thông các huyện/ thành phố thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của người dân về công tác chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên, thanh niên.

### 1.7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Ban hành văn bản chỉ đạo phòng Văn hóa Thông tin các huyện/thành phố, tăng cường các hoạt động tuyên truyền tại cộng đồng thực hiện kế hoạch hoạt động chăm SKSS vị thành niên, thanh niên tại địa phương.

### 1.8. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ nội dung của Kế hoạch của tỉnh và tình hình, đặc điểm của địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể, chỉ đạo và tổ chức

thực hiện đạt mục tiêu đề ra. Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện kế hoạch hoạt động của địa phương mình;

- Tăng cường đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các mục tiêu và nội dung của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch hành động về chăm sóc SKSS, SKTD cho vị thành niên và thanh niên tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2021 – 2025. Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, các tổ chức đoàn thể - chính trị xã hội và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung đề nghị chủ động đề xuất gửi về Sở Y tế tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định *nb*

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- Vụ Sức khỏe BMTE;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh cấp tỉnh;
- UBND các huyện/thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX (G).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tôn Thị Ngọc Hạnh**

